

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN PHÚ RIỀNG  
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HSST

Ngày: 07/4/2021

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ RIỀNG, TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Đỗ Tấn Trường

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Tạ Văn Khách

Ông Lê Trọng Tính

*Thư ký ghi biên bản phiên tòa:* Ông Chu Ngọc Phú – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa:* Ông Hoàng Xuân Lưu - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 4 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Phú Riềng, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 44/2021/HSST ngày 08 tháng 02 năm 2021 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 29/2021/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lê Văn T** (T B), sinh năm 1994 tại Bình Phước; HKTT: Thôn 6, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn Th, sinh năm 1970 và bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1971; Vợ là bà Nguyễn Thị Hồng Nh, sinh năm 1997 và có 01 người con sinh năm 2017; Tiền án:, tiền sự: Không; Bị cáo được tại ngoại cho đến nay. “Có mặt tại phiên tòa”.

**\* Người bị hại:**

Ông Võ Thành L, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn T 2, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước

**\* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Lê Văn Tr, sinh năm 1992

Trú tại: Thôn 6, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước.

**\* Người làm chứng:**

Ông Hoàng Văn H, sinh năm 1999

Trú tại: Thôn 7, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

Ông Nguyễn Hữu Đ, sinh năm 2003,

Ông Đinh Công V, sinh năm 1998

Cùng trú tại: Thôn 6, xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Văn T và Hoàng Văn H là anh em họ còn T cùng Đinh Công V, Nguyễn Hữu Đ là bạn bè ngoài xã hội với nhau.

Khoảng 16 giờ 00 phút, ngày 02/9/2020, sau khi uống rượu xong thì V điều khiển xe mô tô hiệu Honda Future, màu nâu đỏ, biển số 93P2-541.72 của T chở T còn Đ điều khiển xe mô tô biển số 93P1-487.85 chở H đến quán karaoke 999 thuộc thôn 1, xã L, huyện P. Trên đường đi thì xe của T bị thùng bánh nên T và V ghé vào một quán sửa xe bên đường gần chợ B để sửa, sau khi sửa xong thì T điều khiển xe chở V đi vào chợ B. Lúc này V đứng bên ngoài chờ còn T đi vào trong mua 01 con dao dài khoảng 40cm, lưỡi dao bằng kim loại màu đen, bản dao rộng khoảng 10cm, đầu dao bằng, cán dao hình tròn bằng gỗ với giá 40.000 đồng mục đích mang đến quán Karaoke 999 gặp Nh và N – là nhân viên của quán để đánh. T cất giấu con dao trên vào bên trong áo khoác màu cam mà T đang mặc. Khi đi đến quán Karaoke 999 thì H nói quán hết phòng, T nói H vào bên trong hỏi có Nh và N không thì được biết là Nh và N đã nghỉ làm. Sau đó H rủ T và V đi đến hồ bơi “AP” thuộc thôn 1, xã LT, huyện P uống nước tại bàn số 6. Khi đang ngồi uống nước thì H và Võ Thành L (tên gọi khác: M) ngồi bàn số 7 nói chuyện và xảy ra mâu thuẫn. Lúc này, T đang đứng gần H đi đến bàn L ngồi rồi hỏi: “Mày nhớ tao không?” thì L nói: “Tao không nhớ mày là ai hết”. Nghe L nói vậy nên T bức xúc nhớ lại chuyện trước đây (Vào khoảng năm 2015-2016, L dùng dao chém T gây thương tích) nên T dùng tay phải lấy con dao giấu trong áo khoác màu cam đang mặc chém hướng từ trên xuống, L đưa tay lên đỡ nên trúng vào phần khuỷu tay trái của L gây thương tích, lúc này T tiếp tục chuyển dao qua tay trái của mình chém nhát thứ hai trúng cánh tay trái của L gây thương tích. Lúc này L bỏ chạy ra khỏi cổng hồ bơi thì T cầm dao và H cầm

ghế đuổi theo nhưng không kịp. Sau đó, được người dân đưa đến Bệnh viện Đa khoa tỉnh Bình Phước cấp cứu, điều trị. Còn T lấy áo khoác màu cam quần con dao lại để ở бага yên xe mô tô của mình. Sau đó, V mượn xe mô tô của T điều khiển về hướng xã L, khi đến khu vực suối đằm thuộc thôn T 1, xã B, huyện P, tỉnh Bình Phước thì V vứt áo và dao xuống suối.

Đến ngày 08/9/2020, L làm đơn yêu cầu khởi tố vụ án hình sự gửi đến Công an xã LT và Cơ quan Công an huyện P xử lý theo quy định của pháp luật.

Tang vật thu giữ gồm:

- 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ-đen, biển số 93P2-541.72.
- 01 (một) USB màu đỏ, trên USB có chữ Kingston (đã niêm phong).

Tại Bản kết luận giám định số 260/2020/TgT của Trung tâm pháp y – Sở y tế tỉnh Bình Phước ngày 21/10/2020 xác định thương tích của Võ Thành L như sau:

Vết thương cẳng tay trái, đứt bó mạch thần kinh trụ trái+ gãy không hoàn toàn 1/3 trên xương trụ trái. Đã phẫu thuật nối thần kinh trụ. Di chứng mất cảm giác ngón V, hạn chế duỗi ngón IV, V. Hạn chế duỗi cổ tay trái.

Sẹo 1/3 trên – sau cẳng tay trái kích thước 5x0,2cm gọn mềm, lành tốt.

Sẹo 1/3 giữa – trên – trong cẳng tay trái kích thước 10x0,2 gọn, mềm lành tốt.

Tổn thương trên có đặc điểm của tổn thương do vật có cạnh sắc tác động theo hướng từ mặt sau cẳng tay ra mặt trước cẳng tay.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 20%

Tại Bản cáo trạng số 21/CTr-Vks ngày 08 tháng 02 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện P, tỉnh Bình Phước đã truy tố bị cáo về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Lê Văn T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lê Văn T mức án từ 24 tháng đến 30 tháng tù nhưng cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 48 tháng đến 05 năm.

Ngoài ra còn xử lý về trách nhiệm dân sự và về vật chứng của vụ án.

Tại phiên tòa: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xin giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trên cơ sở đó đã xác định được:

Vào ngày 02/9/2020, trong lúc ngồi uống nước tại quán cà-phê của Hồ bơi AP thuộc thôn 1, xã LT, huyện P thì giữa Võ Thành L và Hoàng Văn H (em họ của T) xảy ra mâu thuẫn. Lúc này, Lê Văn T nhớ lại vào năm 2015-2016 đã bị ông L dùng dao gây thương tích nên T dùng một con dao dài khoảng 30-40cm, cán dao bằng gỗ hình tròn, lưỡi bằng kim loại màu đen, bản dao rộng khoảng 10cm, mũi dao đầu bằng chém ông L hai nhát gây thương tích với tỉ lệ 20% (Hai mươi phần trăm).

Hành vi của bị cáo đã thực hiện có đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 134 Bộ luật hình sự. Do bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại 20% nên phải chịu tình tiết định khung quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sức khỏe người bị hại là khách thể được pháp luật hình sự bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy cần xử bị cáo mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[4] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo là người có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội bị cáo đã bồi thường thiệt hại cho người bị hại và người bị hại có đơn xin bãi nại cho bị cáo. Ngoài ra, bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi con nhỏ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng. Vì vậy, chỉ cần tuyên hình phạt tù nhưng cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách đối với bị cáo, giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú quản lý tạo điều kiện cho bị cáo tự giáo dục bản thân trở thành công dân tốt cho xã hội là phù hợp.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với Hoàng Văn H và Nguyễn Hữu Đ qua điều tra xác định H và Đ không tham gia đánh L, việc H cầm chiếc ghế đi theo T ra công hồ bơi là để phòng thân, H và Đ không có hành vi giúp sức cho T gây thương tích cho L nên HĐXX không xem xét.

Đối với Đinh Công V qua điều tra xác định sau khi mượn xe mô tô của T đi về nhà tại thôn 6, xã L, huyện P, do lo sợ nên khi đi ngang khu vực cầu SĐ thì V đã vút áo khoác và dao xuống suối nên HĐXX không xem xét.

#### **Về trách nhiệm dân sự:**

Bị cáo và người bị hại đã thỏa thuận bồi thường xong. Người bị hại không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

#### **Về xử lý vật chứng:**

Đối với 01 (một) xe mô tô hiệu Honda Future, màu đỏ-đen, biển số 93P2-541.72, qua điều tra xác định ông Lê Văn Tr là chủ sở hữu, ngày 02/9/2020 ông Tr cho T mượn xe để đi chơi nên Cơ quan Công an huyện P xử lý vật chứng trả lại cho Trọng nên HĐXX không xem xét.

Đối với 01 (một) áo khoác màu cam, loại áo nam giới và 01 (một) con dao dài khoảng 30-40cm, cán dao bằng gỗ hình tròn, lưỡi bằng kim loại màu đen, bản dao

rộng khoảng 10cm, mũi dao đầu bằng, quá trình điều tra không thu hồi được nên HĐXX không xem xét.

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu theo quy định.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**1. Tuyên bố** bị cáo **Lê Văn T** phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo **Lê Văn T** 02 năm 03 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 04 năm 06 tháng kể từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo về Ủy ban nhân dân xã L, huyện P, tỉnh Bình Phước để giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú, thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 92 Luật thi hành án hình sự.

“Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo”.

**2. Về trách nhiệm dân sự:**

Người bị hại không có yêu cầu gì nên HĐXX không xem xét.

**3. Án phí hình sự sơ thẩm:** Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết án phí, lệ phí bị cáo Lê Văn T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- VKSND, TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện P;
- THADS huyện P;
- CA huyện P;
- Bị cáo; người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

*Đã ký*

**Đỗ Tấn Trường**